

Vụ Bản, ngày 25 tháng 02 năm 2025.

Số: /2025/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 01/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị L, sinh năm 1990.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L1, sinh năm 1986.

Đều cùng đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Đội 2, xóm T, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn L1.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn L1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 01 con chung là cháu Nguyễn Trường T, sinh 14-08-2012 cho anh Nguyễn Văn L1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu T thành niên, có khả năng lao động tự lập được. Giao 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 18-11-2016 cho chị Vũ

Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu D thành niên, có khả năng lao động tự lập được. Chị L và anh L1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị L và anh L1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản, công nợ chung và những vấn đề khác có liên quan: Chị Vũ Thị L và anh Bùi Văn L2 tự thỏa thuận giải quyết với nhau và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn L1 thỏa thuận chị L tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000 đồng (Chị L nộp cả phần án phí của anh L1). Số tiền 300.000 đồng chị Vũ Thị L đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000969 ngày 07 tháng 01 năm 2025, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định được đối trừ vào số tiền chị Vũ Thị L phải nộp. Hoàn trả lại cho chị L số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng sung vào ngân sách Nhà nước theo đề nghị của chị Vũ Thị L.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + Tỉnh;
- CCTHADS huyện Vụ Bản;
- UBND xã Liên Minh;
- Lưu Hồ sơ vụ án.
- Lưu VP Tòa án.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Thị Gấm**